

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2021/HS-ST

Ngày 14/04/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Minh Hải**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Mạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NG, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NG, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Yến**- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NG, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 04 năm 2021 theo thủ tục rút gọn đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1971. Tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Khu 1, thị trấn NG, huyện NG, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 07/10; con ông: Nguyễn Tất H, sinh năm 1928, và bà: Phạm Thị S, sinh năm 1927(đã chết); chồng: Cao Văn Đ, sinh năm 1967; có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 29/01/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08/ LCCT ngày 27/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NG. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Anh **Phạm Văn H**, sinh năm 1975.

Trú Tại; Khu 2 thị trấn NG, huyện NG, tỉnh Hải Dương.

+ Người làm chứng:

- Anh **Lê Đình Đ**; Anh **Vũ Đình S**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Ng bán bia hơi tại nhà ở khu 1, thị trấn

NG, huyện NG, tỉnh Hải Dương, thấy có người hỏi mua số lô, đề nên Ng nảy sinh ý định bán số lô, đề để kiếm lời. Ng chuẩn bị 01 tập giấy (dùng dây nịt buộc một đầu tập) để làm cáp đề, 02 bút bi, 01 tờ giấy than để phục vụ việc bán lô đề. Qua theo dõi trên tivi Ng ghi kết quả xổ số kiến thiết miền bắc vào 01 quyển vở cho khách tham khảo. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 27/01/2021 Phạm Văn H, sinh năm 1975 ở khu 2, thị trấn NG, huyện NG, tỉnh Hải Dương đến quán của Ng để uống bia. Ng ngồi ở bàn ghế nhựa đỏ, trên bàn có sổ ghi kết quả xổ số, tập giấy cáp đề, giấy than, 02 bút bi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì H vào hỏi Ng có bán số lô, số đề không. Ng trả lời có bán, H hỏi mua số đề 27, 76, 73 mỗi số giá 15.000đồng, số đề 72 với giá 25.000đồng, số lô xiên hai 72,76 với giá 20.000đồng, số lô xiên ba 27, 72,76 giá 10.000đồng. Tổng số tiền số đề, lô Ng bán cho H là 100.000đồng (một trăm nghìn đồng). Ng ghi số đề, lô xiên vào tờ cáp đề đưa cho H nhưng H ngồi uống bia chưa trả tiền cho Ng. Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày có Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 ở thôn CB, xã KQ, huyện NG, tỉnh Hải Dương và Lê Đình Đ, sinh năm 1981 ở thôn Tr, xã HL, huyện NG, tỉnh Hải Dương đến quán của Ng để uống bia. Sau đó Th vào gặp Ng hỏi mua số lô 13 bằng 50 điểm, số lô 83 bằng 50 điểm. Tổng số tiền Th mua số lô của Ng là 2.300.000đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Ng ghi số lô vào cáp rồi đưa cho Th, lúc này Th trả tiền 2.300.000đ cho Ng. Sau đó Đ vào mua cho Ng số lô 13 bằng 100 điểm, số lô 31 bằng 20 điểm; số lô xiên hai 13, 31 giá 200.000đ, số lô xiên hai 13,62 giá 300.000đồng. Tổng số tiền Đ mua số lô, lô xiên của Ng là 3.260.000đ (ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Ng ghi số lô, lô xiên vào cáp rồi đưa cáp cho Đ, lúc này Đ trả 3.260.000đ cho Ng. Khi ghi cáp đề cho khách thì Ng đề tờ giấy than vào giữa hai tập giấy, dùng bút bi vẽ ngoài kẻ sọc trắng đen, mực màu đen để ghi số lô, số đề, lô xiên khách mua vào tờ giấy bên trên, mực đích để sao qua tờ giấy than xuống tờ giấy bên dưới. Tờ cáp đề Ng ghi trực tiếp thì Ng xé đưa cho khách cầm, tờ sao bằng giấy than thì Ng lưu để đối chiếu nếu khách trúng. Đến 17 giờ 55 phút ngày 27/01/2021 Đội CSĐTTP về HS-KT-MT Công an huyện NG kết hợp Công an thị trấn NG phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Ng có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề với H, Th, Đ. Tổng số tiền Ng bán số lô, số đề cho H, Th, Đ là 5.660.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Vật chứng thu giữ bao gồm: Thu giữ 01 chiếc bút bi màu xanh nhãn hiệu TL023 BALLPOINTPEN 0.8 mm, 01 tập giấy có dòng kẻ ghi các số tự nhiên; 01 quyển vở; 01 bút bi màu sọc đen trắng mực đen; số tiền 6.287.000đ; 01 ghế nhựa đỏ, bàn nhựa đỏ; Thu giữ của H, Đ, Th mỗi người 01 mảnh giấy (tích kê) có ghi các số lô, số đề bằng mực bút bi màu xanh, màu đen. Cách thức và mức độ sát phạt khi Ng đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua, bán số lô, đề như sau: Khách chọn mua số đề là số có 02 chữ số thuộc dãy số từ 00 đến 99 rồi chọn mức tiền để mua. Nếu số đề khách chọn trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt trong kết

quả xổ kiến thiết miền bắc mở lúc 18 giờ 15 phút ngày 27/01/2021 thì tính trúng. Ng phải trả bằng 70 lần số tiền khách bỏ ra mua số đề, nếu khách không trúng thì Ng được số tiền khách đã mua số đề. Khách chọn mua số lô là số có 02 chữ số thuộc dãy số từ số 00 đến 99 rồi chọn số điểm chơi, mỗi điểm tính giá là 23.000đồng. Nếu số lô khách chọn trùng với hai chữ số cuối cùng của một trong số các giải của xổ kiến thiết miền bắc vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 27/01/2021 thì tính trúng, nếu trúng nhiều lần thì nhân số điểm đánh với số lần trùng thì ra số điểm lô khách trúng. Lô xiên hai, lô xiên ba là người chơi chọn 2,3 cặp số trong dãy số chọn trên, nếu tất cả các số trong lô xiên đều xuất hiện trùng với 02 số cuối trong các kết quả xổ kiến thiết miền bắc vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 27/01/2021 thì tính là trúng, nếu trúng lô xiên hai thì Ng phải trả cho người chơi số tiền bằng 10 lần số tiền người chơi mua, nếu trúng lô xiên ba thì Ng phải trả cho người chơi số tiền bằng 40 lần số tiền người chơi đã mua. Ngoài bán số lô, đề, lô xiên cho H, Th, Đ thì Ng không bán cho ai, không chuyển số lô, đề cho ai.

Như vậy tổng số tiền Ng đánh bạc với H, Đ, Th là 5.660.000 đồng. Trong tổng số tiền Ng giao nộp là 6.287.000 đồng, quá trình điều tra làm rõ số tiền 727.000đ là số tiền bị cáo Ng không sử dụng vào việc đánh bạc.

Về vật chứng: Số vật chứng cơ quan điều tra Công an huyện NG thu giữ gồm: 03 tờ cáp đề; 01 tập giấy (tích kê) có ghi các số lô, số đề; 01 tờ giấy than; 01 quyển vở; 02 bút bi; 01 ghế nhựa màu đỏ, 01 bàn nhựa màu đỏ, số tiền 6.287.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 250.000đ cho Lê Đình Đ do không liên quan đến vụ án

Theo quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/CT-VKS-NG ngày 01/04/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện NG truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung quyết định truy tố đã nêu, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện NG truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NG, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị Ng, phạm tội “Đánh bạc

- Về hình phạt: áp dụng khoản 1,3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Ng cho UBND thị trấn NG quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

-Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, đề nghị phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 5.560.000 đồng do phạm tội mà có; tịch thu tiêu huỷ 02 bút bi; 01 tờ giấy than; trả lại bị cáo Ng 01 ghế nhựa màu đỏ, 01 bàn nhựa màu đỏ; trả lại bị cáo số tiền 727.000đ nhưng bảo thủ để thi hành án;

-Truy thu của Phạm Văn H số tiền 100.000đ mua số lô, đề của bị cáo Ng sung công quỹ Nhà Nước

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật TTHS và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

[1] Cơ quan Điều tra Công an huyện NG, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện NG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 h ngày 27/1/2021 Ng có hành vi đánh bạc với hình thức ghi số lô, số đề với H số tiền 100.000đ, đánh bạc với Th số tiền 2.300.000đ, đánh bạc với Đ số tiền 3.260.000đ. Tổng số tiền Ng đánh bạc với H, Đ, Th là 5.660.000 đồng. Trong tổng số tiền Ng giao nộp là 6.287.000 đồng, quá trình điều tra làm rõ số tiền 727.000đ là số tiền bị can Ng không sử dụng vào việc đánh bạc. Bị cáo bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, những tình tiết của vụ án đơn giản, chứng cứ chứng minh phạm tội rõ ràng, không mâu thuẫn, có nhân chứng, vật chứng, nên căn cứ theo Điều 456 BLHS vụ án được tiến hành theo thủ tục rút gọn.

[3] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung quyết định truy tố và diễn biến tại phiên tòa, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi phạm tội của mình, nhưng vì tư lợi cá nhân bị cáo cố ý thực hiện. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện NG đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo;

-Về tình tiết tăng nặng: Không có.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s,i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5]. Đại diện VKSND huyện NG đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6]. **Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS quy định; người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đến 50.000.000đ. Bị cáo tham gia đánh bạc nhằm thu lợi bất chính, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[7]. **Về vật chứng:** Số vật chứng đang quản lý tại Chi cục thi hành án huyện NG gồm: 02 bút bi; 01 tờ giấy than, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu cho tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 ghế nhựa, 01 bàn nhựa màu đỏ. Đối Với số tiền 6.287.000 đồng; trong đó có 5.660.000đ là tiền bị cáo Ng đánh bạc với H, Đ, Th, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước; số tiền còn lại 727.000đ là tiền bị cáo Ng không dùng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo, song cần quản lý đảm bảo việc thi hành án.

[8]. **Các vấn đề khác:** Đối với Phạm Văn H, Lê Đình Đ là người mua số lô, số đề, lô xiên của Nguyễn Thị Ng nhưng số tiền sử dụng để đánh bạc của mỗi người đều dưới 5.000.000 đồng và chưa bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Công an huyện NG đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, Đ là phù hợp. Đối với Nguyễn Văn Th sau khi được đưa về trụ sở Công an thị trấn NG làm việc, sau khi ghi lời

khai, viết bản tường trình, Th xin đi vệ sinh sau đó lợi dụng sơ hở đã bỏ khỏi trụ sở UBND thị trấn NG. Công an huyện NG kết hợp với Công an thị trấn NG tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả. Xác minh trực tiếp tại xã Kiến Quốc, huyện NG, tỉnh Hải Dương nhưng không có người tên Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 như đã khai nhận. Do vậy không có căn cứ xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện NG tiếp tục xác minh để xử lý. Đối với số tiền 100.000đ H đánh bạc với bị cáo Ng song H chưa đưa cho bị cáo, nên cần truy thu số tiền trên nộp ngân sách Nhà Nước.

[9] **Về án phí:** Bị cáo bị kết án phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội “Đánh bạc”

2. **Về hình phạt:** Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s,i khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị Ng cho UBND thị trấn NG, huyện NG, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Ng có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Ng. Phạt bổ sung bị cáo Ng 10.000.000 **đồng** nộp ngân sách Nhà Nước.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Ng cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS; tịch thu cho tiêu hủy ; 01 bút bi màu xanh mực màu xanh; 01 bút bi màu kẻ sọc trắng đen, 01 tờ giấy than. Trả lại bị cáo Ng 01 ghế nhựa màu đỏ, 01 bàn nhựa màu đỏ; tịch thu số tiền 5.660.000đ nộp ngân sách Nhà Nước, trả lại bị cáo Ng số tiền 727.000đ (Nhu biên bản bảo giao vật chứng giữa Công an huyện NG và Chi cục thi hành án dân sự huyện NG ngày 08 / 04 /2021).

Truy thu của Phạm Văn H số tiền 100.000đ mua số lô, đề của bị cáo Ng nộp ngân sách Nhà Nước.

4.**Về án phí;** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Ng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện NG;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện NG;
- Cơ quan THA Hình sự huyện NG;
- Chi cục THADS huyện NG;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ NVTHA Công an huyện NG
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Hải